|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG ------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ­­­­­­---------------------------------------** |
| Số: 2343/2006/QĐ-UBND | *Hải Phòng, ngày 26 tháng 10 năm 2006* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về kiện toàn tổ chức hệ thống Thanh tra xây dựng thành phố Hải Phòng**

**---------------------------------------------**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2005/NĐ-CP ngày 6/4/2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra Xây dựng; Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT/BXD-BNV ngày 22/6/2005 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Xây dựng ở địa phương;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 97/TT-SXD ngày 05/6/2006, Công văn thoả thuận số 117/TTr ngày 27/6/2006 của Chánh Thanh tra thành phố, và Tờ trình số 969/SNV-TCBM ngày 19/10/2006 của Giám đốc Sở Nội vụ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Kiện toàn Thanh tra Sở Xây dựng Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở)**

Thanh tra Sở là cơ quan thuộc Sở Xây dựng (sau đây gọi tắt là Sở), thuộc hệ thống Thanh tra Xây dựng, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra thành phố và về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Xây dựng; có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

**I. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành xây dựng trình Giám đốc Sở phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính (thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Sở):

a) Thanh tra, kết luận, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các bên có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính theo hướng dẫn của Thanh tra thành phố;

3. Thực hiện thanh tra chuyên ngành xây dựng theo Điều 17 Nghị định 46/NĐ-CP ngày 06/4/2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng:

a) Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo qui định Nghị định 126/2004/NĐ-CP ngày 26/5/2004 của Chính phủ;

b) Thành lập các Đoàn thanh tra để tiến hành thanh tra xây dựng chuyên ngành theo chương trình hoặc đột xuất do Giám đốc Sở giao;

c) Cử người tham gia đoàn thanh tra chuyên ngành khi có yêu cầu của thanh tra Bộ Xây dựng.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Chủ trì hoặc tham gia tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

b) Giúp Giám đốc Sở giải quyết khiếu nại, tố cáo theo qui định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

c) Theo dõi, kiểm tra các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở trong việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện công tác phòng ngừa, chống tham nhũng trong lĩnh vực xây dựng ở thành phố theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

6. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Sở thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng.

7. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định sau thanh tra; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.

8. Chủ trì tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra; được sử dụng cộng tác viên thanh tra theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý, tổ chức, biên chế, tài sản và kinh phí phục vụ hoạt động của Thanh tra Sở.

10. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở giao.

**II. CƠ CẤU TỔ CHỨC, BỘ MÁY**

1. Lãnh đạo Thanh tra Sở:

a) Chánh thanh tra sở:

Quản lý, điều hành Thanh tra Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở.

Chánh thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có ý kiến thống nhất của Chánh thanh tra thành phố và theo quy định của pháp luật;

b) Có từ 1 đến 2 Phó Chánh thanh tra Sở: Giúp Chánh Thanh tra Sở thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn do Chánh Thanh tra Sở phân công; Phó Chánh Thanh tra sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở và theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Thanh tra Sở: gồm các Thanh tra viên, công chức, viên chức giúp việc trực tiếp Chánh Thanh tra Sở.

3. Đội Thanh tra cơ động : Có nhiệm vụ thường xuyên cơ động tuần tra, kiểm tra phát hiện, xử lý các công trình xây dựng vi phạm quy định về quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị trên các tuyến đường do Sở Xây dựng quản lý, dọc hai bên đường quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ thuộc địa giới thành phố Hải phòng; phối hợp với các Đội Thanh tra độc lập tại các quận, huyện, thị xã quản lý và xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng.

**III. BIÊN CHẾ THANH TRA SỞ**

Biên chế Thanh tra Sở Xây dựng gồm: Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, Đội trưởng, Đội phó, Thanh tra viên, công chức, nhân viên, với tổng biên chế quản lý nhà nước là 25 người. Trước mắt năm 2006, tạm giao thêm 07 biên chế, nâng tổng biên chế của Thanh tra Sở lên 17 biên chế.

**Điều 2.** Thành lập tại mỗi quận, huyện, thị xã 01 Đội Thanh tra Xây dựng độc lập (trừ huyện đảo Bạch Long Vĩ), có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Đội Thanh tra độc lập chịu sự quản lý, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra hoạt động của Giám đốc Sở Xây dựng và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quận, huyện, thị xã; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Sở

**I. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

Thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo qui định về quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng tại các quận, huyện, thị xã; kiểm tra và đề xuất xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện các nhiệm vụ khác do Uỷ ban nhân dân quận, huyện, thị xã giao.

**II. CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ**

Có Đội trưởng, 01 Đội phó do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quận, huyện, thị xã bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có sự thoả thuận của Giám đốc Sở Xây dựng;

Về biên chế, Đội Thanh tra Xây dựng độc lập ở các quận, thị xã bố trí 07 biên chế, ở các huyện bố trí 05 biên chế. Năm 2006, Đội Thanh tra xây dựng độc lập ở các quận, thị xã tạm giao 04 biên chế, ở các huyện tạm giao 03 biên chế.

**Điều 3. Qui định trách nhiệm**

- Giám đốc Sở Xây dựng căn cứ các qui định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này; tổ chức, chỉ đạo hoạt động Thanh tra Sở; đảm bảo điều kiện hoạt động cho Thanh tra Sở; kiện toàn tổ chức bộ máy của Thanh tra Sở; có kế hoạch đào tạo, bố trí cán bộ, công chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để làm việc tại Thanh tra Sở; đào tạo cán bộ, công chức cho các Đội Thanh tra độc lập; xử lý kịp thời các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Sở theo quy định của pháp luật.

- Giám đốc Sở Xây dựng chỉ trì phối hợp với Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quận, huyện, thị xã thực hiện việc quản lý, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra hoạt động của Đội Thanh tra Xây dựng độc lập theo quy định của pháp luật; xây dựng quy chế phối hợp giữa Giám đốc Sở Xây dựng và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quân, huyện, thị xã trong quản lý, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra hoạt động của Đội Thanh tra Xây dựng độc lập trình Uỷ ban nhân dân thành phố ban hành để tổ chức thực hiện, làm cơ sở để Chánh Thanh tra Sở ban hành quy chế hoạt động của Đội Thanh tra Xây dựng độc lập.

- Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, cơ cấu tổ chức nhân sự cho Văn phòng, Đội Thanh tra cơ động, quy định quan hệ phối hợp công tác nội bộ của Thanh tra Sở và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện theo đúng qui định của pháp luật; bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Đội phó Đội Thanh tra cơ động; ban hành qui chế hoạt động của Đội Thanh tra Xây dựng độc lập tại các quận, huyện, thị xã.

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quận, huyện, thị xã căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng xây dựng quy định về quan hệ công tác của Đội Thanh tra Xây dựng độc lập; bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Đội phó theo quy định tại Điều 2, mục II; tiếp nhận, bố trí công chức, nhân viên đủ tiêu chuẩn; trang bị các phương tiện, điều kiện làm việc cho Đội Thanh tra Xây dựng độc lập theo quy định; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi Đội Thanh tra Xây dựng độc lập trình; tạo điều kiện và hỗ trợ cho Thanh tra Sở hoạt động trên địa bàn.

- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với các Đội Thành tra xây dựng độc lập tại các quận, huyện, thị xã trong việc kiểm tra trật tự đô thị trên địa bàn; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi có yêu cầu của Đội Thanh tra xây dựng độc lập.

- Giám đốc các sở, ngành có liên quan của thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện để Thanh tra Sở và các Đội Thanh tra Xây dựng độc lập tại các quận, huyện, thị xã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Chánh Thanh tra thành phố, Chánh thanh tra Sở Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn thuộc thành phố Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHỦ TỊCH   *(Đã ký)*  Trịnh Quang Sử** |